ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ HÀM LIÊM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2906/QĐ-UBND	*Hàm Liêm, ngày 11 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt dự án Nâng cấp, gia cố bờ suối Thôn 2, Thôn 5

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HÀM LIÊM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng: số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2023 về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng: Số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 về hướng dẫn nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng: số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 về hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 về Ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 38/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của UBND tỉnh Lâm Đồng về Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa và dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và thẩm quyền phê duyệt dự kiến chi phí thực hiện hoạt động quy hoạch của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lâm Đồng;

Căn các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã: Số 26/NQ-HĐND ngày 12/12/2025 về việc thông qua phân khai danh mục công trình khắc phục hậu quả lũ lụt năm 2025; số 15/NQ-HĐND ngày 22/4/2026 về việc thông qua điều chỉnh phân khai danh mục công trình khắc phục hậu quả lũ lụt năm 2025;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Hàm Liêm: Số 2026/QĐ-UBND ngày 23/12/2025 về việc phân bổ dự toán chi ngân sách năm 2025; số 1483/QĐ-UBND ngày 24/4/2026 về việc phê duyệt điều chỉnh phân khai danh mục công trình khắc phục hậu quả lũ lụt năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1088/QĐ-UBND ngày 30/3/2026 của UBND xã Hàm Liêm về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí công trình Nâng cấp, gia cố bờ suối Thôn 2, Thôn 5;

Căn cứ các Quyết định của Trưởng Phòng Kinh tế xã Hàm Liêm: Số 310/QĐ-KT ngày 05/8/2026 về việc phê duyệt chi phí tư vấn quản lý dự án; số 367/QĐ-KT ngày 21/8/2026 về việc phê duyệt dự toán các chi phí chuẩn bị dự án; số 372/QĐ-KT ngày 25/8/2026 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu số 02, 03, 04; số 374/QĐ-KT ngày 26/8/2026 về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 02; số 380/QĐ-KT ngày 26/8/2026 về việc phê duyệt phương án khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng dự án Nâng cấp, gia cố bờ suối Thôn 2, Thôn 5;

Căn cứ Báo cáo thẩm tra số 15/2026/TTP-TTr ngày 04/9/2026 của Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Thiện Tín Phát về kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng công trình Nâng cấp, gia cố bờ suối Thôn 2, Thôn 5;

Căn cứ Công văn số 638/CV-BQLDA ngày 10/9/2026 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Khu vực Hàm Thuận Bắc về việc thẩm định, phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp, gia cố bờ suối Thôn 2, Thôn 5;

Căn cứ Công văn số 825/KQTĐ-KT ngày 11/9/2026 của Phòng Kinh tế xã Hàm Liêm về việc thông báo kết quả thẩm định đầu tư xây dựng Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình Nâng cấp, gia cố bờ suối Thôn 2, Thôn 5;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế xã Hàm Liêm tại Tờ trình 1287/TTr-KT ngày 11/9/2026 về việc phê duyệt dự án Nâng cấp, gia cố bờ suối Thôn 2, Thôn 5.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Nâng cấp, gia cố bờ suối Thôn 2, Thôn 5, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Nâng cấp, gia cố bờ suối Thôn 2, Thôn 5.

2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

- Nhóm dự án: Dự án nhóm C.

- Loại công trình: Công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Cấp công trình: Cấp IV.

- Thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: Theo quy định hiện hành.

3. Mã định danh:

4. Địa điểm xây dựng dự án:

- Địa điểm xây dựng: Xã Hàm Liêm, tỉnh Lâm Đồng.

- Diện tích sử dụng đất: Khoảng 8,4 ha.

5. Người quyết định đầu tư: UBND xã Hàm Liêm.

6. Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Hàm Liêm.

7. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công; nhà thầu khảo sát xây dựng:

7.1. Nhà thầu lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Tên nhà thầu: Công ty TNHH tư vấn đầu tư và Xây dựng Phương Nguyễn.

- Mã số doang nghiệp: 3401114923

7.2. Nhà thầu khảo sát xây dựng:

- Tên nhà thầu: Công ty TNHH tư vấn đầu tư và Xây dựng Phương Nguyễn.

- Mã số doang nghiệp: 3401114923

7.2. Nhà thầu thẩm tra thiết kế xây dựng:

- Tên nhà thầu: Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Thiện Tín Phát.

- Mã số doang nghiệp: 3401213025

8. Mục tiêu dự án: Để đảm bảo nguồn nước tưới tiêu phục vụ sản xuất và chủ động tiêu thoát nước mùa mưa bão.

9. Quy mô đầu tư xây dựng: Trên cơ sở số liệu khảo sát đã được nghiệm thu, tiến hành thiết kế công trình với các nội dung chủ yếu như sau:

Nâng cấp, gia cố bờ suối Thôn 2, Thôn 5 với chiều dài 03 tuyến khoảng 6.712,16m, gồm:

- Tuyến nâng cấp, gia cố bờ suối Chồi: Chiều dài 2.751,23m. Phát quang, nạo vét, đắp bờ kênh, xử lý cục bộ, khơi thông dòng chảy.

- Tuyến nâng cấp, gia cố bờ suối Láng Quao - Đập Bà Cánh: Chiều dài 2.021,97m. Phát quang, nạo vét, đắp bờ kênh, xử lý cục bộ, khơi thông dòng chảy.

- Tuyến nâng cấp, gia cố bờ suối Ông Đa - Đập Bà Cánh: Chiều dài 1.939,16m. Phát quang, nạo vét, đắp bờ kênh, xử lý cục bộ, khơi thông dòng chảy.

10. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng: Theo Báo cáo kết quả thẩm tra số 15/2026/TTP-TTr ngày 04/9/2026 của Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Thiện Tín Phát và hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật do Công ty TNHH tư vấn đầu tư và Xây dựng Phương Nguyễn lập.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án: 1.454.059.977 đồng *(Bằng chữ: Một tỷ, bốn trăm năm mươi bốn triệu, không trăm năm mươi chín nghìn, chín trăm bảy mươi bảy đồng).*

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 1.150.212.518 đồng
- Chi phí quản lý dự án: 37.531.434 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 239.895.843 đồng
- Chi phí khác: 14.875.322 đồng
- Chi phí dự phòng: 11.544.860 đồng

(đính kèm bảng tổng hợp dự toán chi phí)

12. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án: Công trình được Hội đồng nhân dân xã thông qua tại Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 12/12/2025; số 15/NQ-HĐND ngày 22/4/2026. UBND xã Hàm Liêm phê duyệt điều chỉnh phân khai danh mục công trình khắc phục hậu quả lũ lụt năm 2025 tại Quyết định số 2026/QĐ-UBND ngày 23/12/2025 và số 1483/QĐ-UBND ngày 24/4/2026.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư tổ chức quản lý dự án thông qua thuê tư vấn quản lý dự án.

15. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Không.

16. Các nội dung khác: Chủ tịch UBND xã Hàm Liêm giao Phòng Kinh tế xã Hàm Liêm đóng dấu phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

Phòng Kinh tế xã Hàm Liêm là Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung ghi tại Điều 1 Quyết định này và quản lý dự án theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng Phòng Kinh tế xã; Kho bạc Nhà nước Khu vực XVI- Phòng Giao dịch số 12; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Hàm Thuận Bắc; Công ty TNHH tư vấn đầu tư và Xây dựng Phương Nguyễn và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Thường trực UBMTTQVN xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã;
- Lưu: VT, KT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hùng

BẢNG TỔNG HỢP DỰ TOÁN CÔNG TRÌNH NÂNG CẤP, GIA CỐ BỜ SUỐI THÔN 2, THÔN 5

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2906/QĐ-UBND ngày 11/9/2026 của Chủ tịch UBND xã Hàm Liêm)

Đơn vị: VN Đồng

STT	NỘI DUNG CHI PHÍ	DIỄN GIẢI		GIÁ TRỊ TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	GIÁ TRỊ SAU THUẾ	KÝ HIỆU
I	**Chi phí xây dựng**	**Bảng tính**		**1.065.011.591**	**85.200.927**	**1.150.212.518**	**G_{XD}**
	TUYẾN NÂNG CẤP, GIA CỐ BỜ SUỐI CHỒI			341.098.646	27.287.892	368.386.538	
	TUYẾN NÂNG CẤP, GIA CỐ BỜ SUỐI LÁNG QUAO - ĐẬP BÀ CÁNH			518.886.965	41.510.957	560.397.922	
	TUYẾN NÂNG CẤP, GIA CỐ BỜ SUỐI ÔNG ĐA - ĐẬP BÀ CÁNH			205.025.980	16.402.078	221.428.058	
II	**Chi phí quản lý dự án theo (TT số 38/2026/ TT-BXD)**	**3,263%**	*** Gxd**	**34.751.328**	**2.780.106**	**37.531.434**	**Gqlda**
III	**Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng theo (TT số 38/2026/ TT-BXD)**	**Gtv = Gtv1 + Gtv6**		**222.125.781**	**17.770.062**	**239.895.843**	**G_{TV}**
-	Chi phí khảo sát	QĐ: 374/QĐ-KT ngày 26/8/2026		132.799.707	10.623.977	143.423.684	Gtv1
-	Chi phí lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật	4,906%	*Gxd	52.249.469	4.179.957	56.429.426	Gtv2
-	Chi phí thẩm tra dự toán (TT số 38/2026/ TT-BXD)		Tối thiểu	2.000.000	160.000	2.160.000	Gtv3
-	Chi phí thẩm tra thiết kế (TT số 38/2026/ TT-BXD)		Tối thiểu	2.000.000	160.000	2.160.000	Gtv4
-	Chi phí giám sát thi công xây dựng (TT số 38/2026/ TT-BXD)	2,598%	*Gxd	27.669.001	2.213.520	29.882.521	Gtv5
-	Chi phí giám sát khảo sát (TT số 38/2026/ TT-BXD)	4,072%	*Gks	5.407.604	432.608	5.840.212	Gtv6
IV	**Các chi phí khác**	**Gkh = Gkh1 +… Gkh2**		**14.321.942**	**553.380**	**14.875.322**	**Gkh**
-	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán (theo NĐ193/2026/NĐ-CP)	0,570%	*(Gtmđt - Gdp)	8.288.142		8.288.142	Gkh1
-	Phí thẩm định Báo cáo KT-KT (TT 28/2023/TT-BTC)	Tối thiểu		500.000		500.000	Gkh2
-	CP kiểm tra công tác nghiệm thu	20%* Ggs		5.533.800	553.380	6.087.180	Gkh3
V	**Chi phí dự phòng**			**10.689.685**	**855.175**	**11.544.860**	**G_{DP}**
-	Dự phòng cho khối lượng phát sinh	0,8%*(I+II+III+IV)		10.689.685	855.175	11.544.860	Gdp1
	Tổng giá trị dự toán			**1.346.900.328**	**107.159.651**	**1.454.059.977**	**Gtmđt**